Thứ Hai, Ngày 8 Tháng 7 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Lực bán mạnh từ khối ngoại

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường giằng co quanh ngưỡng tham chiếu. Đáng chú ý, giaă trì giao dịch khối ngoại tăng cao đột biến, gấp đôi giá trị bán ròng trung bình. Thanh khoản thị trường cải thiện nhưng vẫn duy trì thấp hơn mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.52 điểm (+0.04%), đạt 1,283.56 điểm; HNX-Index tăng 0.85 điểm (+0.35%), đạt 243.15 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 19.89 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 766.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 2,264.87 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HDB, FPT, STB.

▶ GVR (+3.99%), PLX (+5.80%), MWG (+2.13%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-0.91%), VIC (-2.42%), SAB (-2.76%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vật liệu xây dựng, Bán lẻ, và Hóa chất là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, MWG, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục chuỗi giao dịch với biên độ hẹp và thanh khoản thấp, thể hiện bên mua và bên bán đang cân bằng nhau và cùng thể hiện tâm lý thận trọng. VN-Index kết phiên giao dịch nằm trên cả 3 đường EMA 20, 50 và 200. VN-Index nhiều khả năng sẽ tích lũy giằng co quanh vùng 1,270-1,280 điểm để chờ thông tin mới từ mùa BCTC Q2/2024. Sau đợt tích lũy này, nếu các số liệu từ BCTC ủng hộ cho dự báo về sự phục hồi nền kinh tế thì dòng tiền đầu tư có thể quay trở lại và giúp thị trường tăng trưởng trong giai đoạn sắp tới.

Chiến lược: Phiên giao dịch trong tuần vừa qua củng cố quan điểm cho rằng đợt điều chỉnh vừa qua chỉ mang tính kỹ thuật và xu hướng uptrend vẫn đang là xu hướng chủ đạo của VN-Index. Nhà đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng quanh vùng EMA50.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,284	0.0	-0.3	12.8	15.9	1.8	5,256,226
VN30 Index	1,316	0.0	0.6	16.5	12.7	1.7	3,598,664
VN Midcap	1,990	0.1	-0.3	31.8	18.3	1.7	1,011,415
VN Smallcap	1,549	0.9	-0.9	14.5	29.1	1.1	260,382
HNX Index	243	0.3	-0.8	7.7	17.3	1.3	314,813
UpCom	99	0.3	-0.3	16.4	13.4	1.8	1,680,745

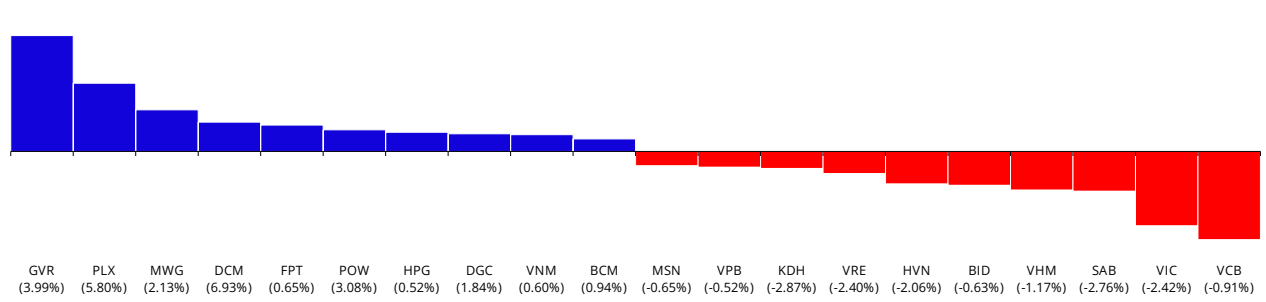
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.9	6.7	52.1	1.5	277.4	4.3	141,501
Bảo hiểm	0.3	0.4	18.5	5.9	15.7	1.6	48,276
Bất động sản	-1.2	-4.5	-4.9	-11.9	13.8	1.2	702,067
CNTT	0.5	10.9	63.1	104.6	32.5	6.3	223,933
Dầu khí	4.8	7.9	42.7	16.8	26.8	2.9	75,926
Dịch vụ tài chính	0.1	-5.8	10.4	39.1	22.4	1.9	200,008
Tiện ích	0.6	0.7	8.6	2.1	16.8	2.1	325,506
Du lịch và Giải trí	-1.1	7.4	51.1	59.2	n.a	38.9	146,057
Hàng & DV CN	0.9	1.5	19.5	25.9	16.5	1.9	156,119
Hàng CN & Gia dụng	0.7	1.9	20.0	24.5	16.7	2.0	62,663
Hóa chất	3.6	3.7	49.5	59.6	30.2	2.4	266,174
Ngân hàng	-0.5	-0.3	14.2	15.6	9.8	1.6	2,008,637
Ô tô và phụ tùng	0.2	5.3	23.8	30.1	21.8	1.4	18,092
Tài nguyên Cơ bản	0.6	-0.6	12.8	17.1	41.2	1.6	242,082
Th.phẩm & Đồ uống	-0.4	-4.7	3.4	-3.2	26.2	2.8	446,646
Truyền thông	4.4	0.7	-16.5	38.5	28.0	1.0	1,787
Xây dựng và Vật liệu	0.4	-1.1	5.7	12.6	28.6	1.5	132,788
Y tế	-0.3	-0.5	9.9	-3.5	15.0	2.1	38,081

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.0	-0.9	0.0	0.7	3.5	2.6
USD/JPY	161	0.2	-0.3	2.6	6.1	14.2	14.0
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.3	0.5	2.4	0.6
KRW/USD	1,384	0.2	0.0	0.6	2.3	7.4	5.9
EUR/USD	1	0.0	-0.9	-0.7	0.2	1.9	1.5
USD/VND	25,419	0.0	-0.1	0.0	1.8	4.7	7.5
Dầu Thô	82	-0.9	1.0	9.1	-4.7	15.0	11.5
Xăng	237	-7.4	-6.3	-0.5	-13.7	12.8	-8.4
Khí đốt	2	0.0	-10.8	-20.5	25.8	-7.8	-10.2
Than	136	-0.5	1.7	-0.2	5.2	-7.3	-6.3
Vàng	2,372	-0.8	1.7	2.7	1.4	15.0	23.2
Thép cuộn	3,710	-0.6	0.1	-2.3	-0.3	-9.0	-4.3

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. DRI – Hóa chất: Chỉ bán được 18.8% tổng đăng ký, CTCP Cao su Đắk Lắk tiếp tục đăng ký bán thêm 18,186,700 cổ phiếu CTCP Đầu tư Cao su Đắk Lắk.

2. DIG – Bất động sản: DIG dự kiến sẽ vay 1,500 tỷ đồng để triển khai Giai đoạn 2 và 3 của dự án Cap Saint Jacques. Đồng thời, tổng công ty sẽ chuyển nhượng một phần dự án Pullman.

3. SBG – Công nghiệp: Sau khi giải thể Công ty năng lượng sạch Vmeco Đồng Tháp, Siba Group của ông Trương Sỹ Bá tiếp tục thông qua chuyển nhượng các tài sản nằm trên đất ở tỉnh Nghệ An.

4. KDH – Bất động sản: Ngày 5/7, HĐQT KDH vừa thông qua chủ trương tham gia góp vốn thành lập công ty con là Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Phúc Thông với vốn điều lệ 20 tỷ đồng.

5. LPB – Ngân hàng: LPBank triển khai chương trình "Gắn kết dài lâu – Giảm sâu lãi suất", tổng hạn mức cho vay đến 4,000 tỷ đồng, lãi suất từ 6.5%, triển khai đến 30/9.

6. DXS – Bất động sản: DXS khẳng định "từ thời điểm thực hiện thủ tục chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào năm 2021 tới thời điểm hiện tại, Dat Xanh Services chưa từng thực hiện bất kỳ việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp nào tới nhà đầu tư"

7. TDW – Tiện ích: Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức sẽ chi trả cổ tức với tỷ lệ 10%. Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông vào 17/7 và sẽ thanh toán vào ngày 29/7.

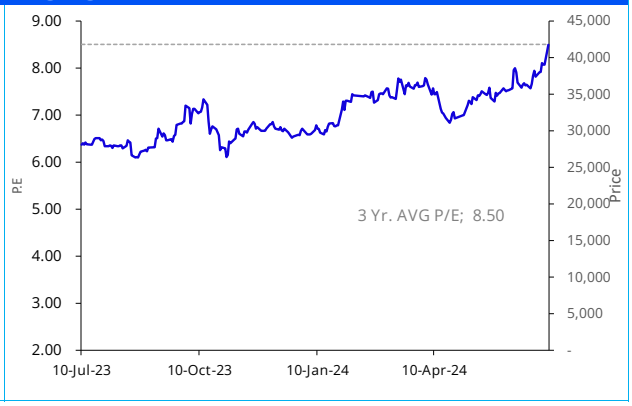
8. BCG – Bất động sản: Bamboo Capital đã giải ngân toàn bộ 500 tỷ đồng trái phiếu BCG122006 cho hai công ty con là Công ty TNHH Điện Gió Đông Thành 2 và Công ty Cổ phần BCG Wind Sóc Trăng.

9. KDH – Bất động sản: Nhằm cơ cấu danh mục đầu tư, quỹ Vietnam Ventures Limited đăng ký bán 13.3 triệu cổ phiếu KDH, dự kiến hạ sở hữu tại Khang Điền từ 20.05 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 2.51%) xuống còn 6.75 triệu cổ phiếu (tỷ lệ 0.84%).

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Long Hậu – LHG

LHG – Bất động sản: Ngày 5/7/2024, HĐQT LHG đã chính thức thông qua Nghị quyết về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023. Theo đó, cổ đông của LHG sẽ nhận được cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 19%.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/7/2024	7/8/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	156.2	5	25	10	
2	Hóa chất	83.4	955	1,968	1,073	
3	Dầu khí	80.6	153	382	212	
4	Bất động sản	38.6	2,796	3,414	2,464	
5	Thực phẩm và đồ uống	38.2	1,277	1,504	1,088	
6	Bán lẻ	32.1	761	984	745	
7	Xây dựng và Vật liệu	32.1	483	684	518	
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	25.9	287	442	351	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	25.4	1,310	1,304	1,040	
10	Du lịch và Giải trí	24.9	380	307	246	
11	Tài nguyên Cơ bản	24.5	798	1,241	996	
12	Ô tô và phụ tùng	15.3	107	126	109	
13	Bảo hiểm	13.6	53	79	69	
14	Dịch vụ tài chính	8.4	975	1,093	1,008	
15	Y tế	8.3	115	72	66	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.1	359	335	346	
17	Ngân hàng	-7.2	3,039	2,532	2,728	

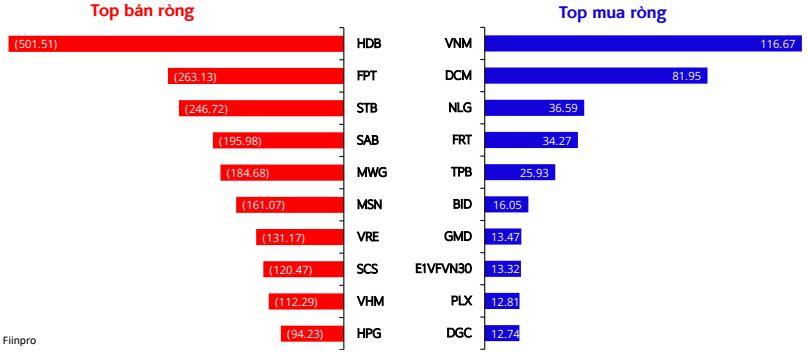
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi %1D	% Thay đổi % 1W	% Thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi GTGD	Thống kê giao dịch GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	40,100	6.9	9.6	23.8	301	679.9	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	14,400	-4.0	-9.7	-25.6	208	412.5	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	127,300	1.8	4.3	34.9	80	506.8	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	38,850	3.7	7.3	16.7	179	301.0	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,200	-0.7	0.3	13.7	67	454.0	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,750	0.3	2.3	2.0	299	229.1	
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,150	0.2	2.9	7.9	89	352.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	26,350	-1.9	-2.0	-1.5	67	378.4	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	30,600	3.7	5.9	22.0	101	292.6	
PLX	Petrolimex	Dầu khí	46,500	5.8	14.0	34.8	153	241.2	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	25,350	1.6	3.9	11.2	54	401.8	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	67,600	0.6	2.4	0.0	72	333.5	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	36,500	4.0	6.4	72.2	78	238.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	28,800	0.5	1.6	13.3	23	531.4	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	67,000	2.1	1.8	56.5	16	695.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi Giá đóng cửa	% thay đổi %1D	% thay đổi % 1W	% thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi KLGD	Thống kê giao dịch Khối lượng giao dịch	Xu hướng
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	41,750.0	6.9	9.9	37.8	8.1	41.75	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	40,100.0	6.9	9.6	23.8	8.0	40.10	
PVP	Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18,200.0	3.7	5.8	30.5	4.7	18.20	
YEG	Tập đoàn Yeah1	Truyền thông	9,860.0	6.9	7.3	-18.2	6.8	9.86	
HT1	VICEM Hà Tiên	Xây dựng và Vật liệu	13,500.0	4.7	3.8	12.5	4.7	13.50	
CMX	CAMIMEX Group	Thực phẩm và đồ uống	11,000.0	0.5	4.8	26.1	3.1	11.00	
TPB	TPBank	Ngân hàng	17,750.0	0.3	2.3	2.0	1.2	17.75	
KPF	Đầu tư Tài sản KOJI	Xây dựng và Vật liệu	3,240.0	6.9	5.2	-39.7	6.1	3.24	
DXS	Dịch vụ BĐS Đất Xanh	Bất động sản	6,590.0	-6.9	-8.5	-12.1	-7.8	6.59	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	14,400.0	-4.0	-9.7	-25.6	-7.5	14.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/8/2024	1,618.9	3,936.4	-2,317.5
7/5/2024	1,571.1	1,942.6	-371.4
7/4/2024	1,011.8	1,588.0	-576.2
7/3/2024	1,329.6	1,865.5	-536.0
7/2/2024	1,692.8	1,728.7	-35.9
7/1/2024	1,320.1	2,109.4	-789.4
6/28/2024	1,812.6	2,983.4	-1,170.8
6/27/2024	2,404.6	3,545.8	-1,141.2
6/26/2024	2,635.6	3,233.8	-598.1
6/25/2024	2,794.9	3,499.3	-704.4
6/24/2024	2,453.4	3,383.9	-930.6
6/21/2024	2,423.8	3,429.6	-1,005.7
6/20/2024	1,652.1	2,644.2	-992.1
6/19/2024	1,445.3	2,966.5	-1,521.2
6/18/2024	1,423.1	2,077.7	-654.6
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0

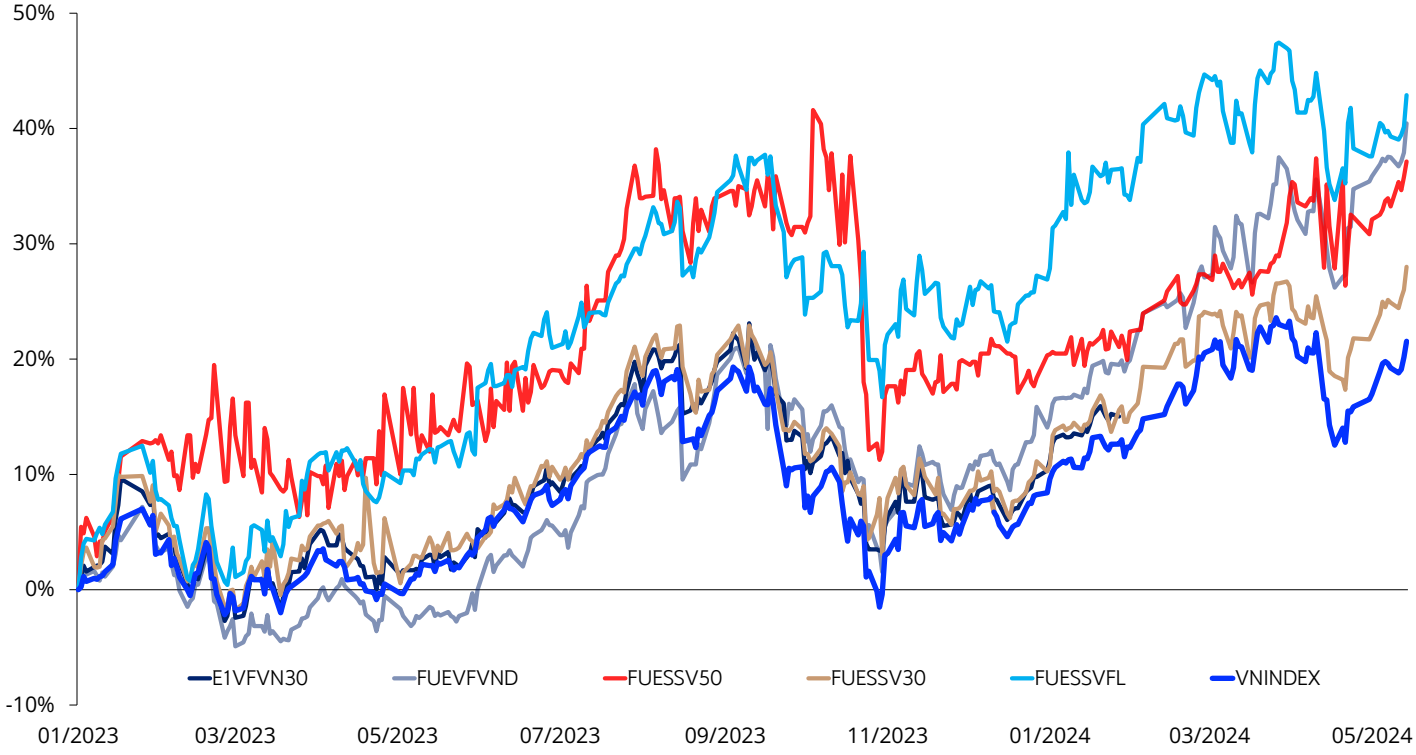
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,940	-0.2%	0.6%	18.1%	167,400	3.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,840	0.2%	0.9%	18.8%	21,500	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,890	-0.4%	-0.6%	13.2%	668,200	13.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,160	0.4%	2.7%	25.4%	1,658,600	54.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,840	0.5%	0.8%	16.4%	141,400	2.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,300	0.1%	1.0%	16.7%	13,800	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,760	-0.1%	0.7%	16.8%	4,500	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,860	0.0%	8.0%	5.2%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,770	0.6%	0.8%	16.9%	51,200	0.4	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,390	0.2%	0.3%	13.7%	17,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,360	-0.5%	-0.2%	16.6%	1,400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,880	-0.8%	1.7%	27.0%	6,700	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	0.8%	0.8%	-5.0%	3,700	0.0	
14	BVFVN Diamond ETF	FUEBFVND	#N/A N/A	#VALUE!	n.a	n.a	0	n.a	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	0.0%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,450	0.0%	-6.7%	-5.0%	400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,560	0.0%	-1.4%	-9.4%	900	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	284.6	(15,663)	(714,050)	18.2	16.6	1.0	1.91	1.7	11.5	64.3
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(27,454)	17.5	32.6	0.9	1.70	1.7	12.7	51.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.4	(116,962)	(1,335,736)	18.6	21.2	1.0	2.18	1.3	8.9	84.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	490.6	(2,005,929)	(4,140,126)	38.5	19.3	1.0	2.21	1.9	11.4	82.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	22.4	16.9	1.0	1.67	1.7	12.5	45.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	1,516	17.4	21.1	1.0	1.86	1.7	11.9	64.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(1,545)	(13,371)	17.7	17.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	10.5	33.4	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	51.9	130,944	618,568	18.7	23.0	0.9	1.86	1.7	11.9	64.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.0	7,203	7,203	32.5	25.1	1.1	1.28	1.6	15.8	45.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.9	-	(1,136)	22.6	20.4	1.0	1.98	1.4	8.9	71.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	38.8	19.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-12.9	46.6	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	BVFVN Diamond ETF	KIMF	#N/A N/A	VNX50	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	N/A N/A	n.a	n.a	n.a	n.a
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-0.6	55.8	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities